

LÝ LỊCH DI TÍCH

I. Tên gọi:

- Tên thường gọi: Đình làng Thanh Hà
- Tên chữ: Thanh Hà đình

II. Địa điểm, đường đi đến:

- Di tích tọa lạc tại số 128 Hùng Vương, khối 7, phường Thanh Hà, thành phố Hội An. Trong thời Nguyễn, di tích thuộc ấp Hậu Xá, xã Thanh Hà, tổng Phú Triêm hạ, huyện Diên Phước, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.
- Từ bến xe Hội An ở đường Hùng Vương đi về hướng Tây theo đường Hùng Vương 200m, tới số 128 đường Hùng Vương là đến di tích đình Thanh Hà. Có thể đi đến di tích bằng xe ô tô, xe máy và đi bộ.

III. Sự kiện lịch sử:

- Sau khi vua Lê Thánh Tông đại thắng quân Chiêm, năm 1471 Thừa tuyên đạo Quảng Nam được thành lập, mở ra làn sóng di cư của cư dân Bắc bộ, Bắc Trung bộ vào Quảng Nam. Trong dòng người Nam tiến có các người tộc Nguyễn Việt, Nguyễn Văn, Nguyễn Đức, Nguyễn Kim, Bùi, Ngụy, Phạm, Lê ở Thanh Hóa, Nghệ An đã chọn Thanh Hà làm nơi lập nghiệp, lập làng. Vào thời Nguyễn, Thanh Hà là một xã gồm các ấp Thanh Chiêm, Hậu Xá, An Bang, Trảng Kèo, Bàu Súng, Nam Diêu, Bộc Thủy, Đồng Nà, Bến Trễ, Trà Quế, Cồn Động, Cửa Suối, Trảng Sỏi, ngày nay các ấp này thuộc phường Thanh Hà, xã Cẩm Hà, một phần đất của Cẩm An, Tân An, Cẩm Phô ngày nay.

- Trong lịch sử, cư dân Thanh Hà đã gây dựng các ngành nghề phát triển là gồm Nam Diêu, trồng rau Trà Quế, buôn ghe bầu, đánh bắt sông nước... hỗ trợ đắc lực cho hoạt động thương mại ở cảng thị Hội An. Đặc biệt, gốm Thanh Hà được Triều Nguyễn ghi danh trong Đại Nam Nhất Thống chí và gạch, ngói Thanh Hà là vật liệu được cư dân Quảng Nam, một số tỉnh miền Trung sử dụng trong xây dựng. Trong gia phả tộc Nguyễn Văn của làng có ghi lại rằng: nhiều con cháu của tộc này được Triều đình nhà Nguyễn triệu về kinh để làm việc tại tượng cụ Long Thọ - Huế góp phần hình thành nên kiến trúc cung đình Huế. Các làng nghề trồng rau Trà Quế, gốm Thanh Hà hiện đang đóng góp giá trị kinh tế cho thị xã, bảo tồn kỹ thuật sản xuất truyền thống, thu hút du khách đến tham quan.

- Làng Thanh Hà cũng là làng có nhiều người con ưu tú góp phần vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Trong đó nổi bật là cụ Nguyễn Duy Hiệu (1847 - 1887), người ấp Bến Trễ đỗ Phó bảng, làm giảng tập cho vua. Ông từ quan, tham gia và trở thành lãnh đạo Nghĩa Hội Cần vương Quảng Nam kháng Pháp, sau vì bị quân Pháp tấn công mạnh và để bảo toàn lực lượng ông đã ra hàng và bị xử tử tại Huế. Trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, ở Thanh Hà

có đồng chí Bùi Chát (1925 - 1966) đã lập nhiều chiến công đánh Pháp ở đèo Hải Vân, trở thành một trong những người Quảng Nam đầu tiên được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang vào ngày 31/8/1955... Năm 2000, xã Cẩm Hà được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân.

- Trong quá trình sinh sống, lập nghiệp, các vị tiền nhân làng Thanh Hà đã mở rộng đất đai, dựng nên đình làng Thanh Hà ở ấp An Bang vào khoảng thế kỷ XIX để thờ các vị thần, các vị tiền hiền của cả làng cùng các thiết chế tín ngưỡng khác ở lân cận đình là Lăng Thành Hoàng, miếu Văn chỉ (*những di tích này nay không còn*). Nhưng đến năm 1947, di tích nằm trong diện tiêu thổ kháng chiến, và đến năm 1953 di tích được bà con làng Thanh Hà xây dựng lại ở ấp Hậu Xá, nay là khối VII - Thanh Hà. Đình Thanh Hà hiện nay ra đời từ lý do trên.

IV. Khảo tả:

Đình Thanh Hà hiện nay nằm cách miếu các ấp Thanh Chiêm, Nam Diêu, An Bang, Bàu Súng từ khoảng 1,5 - 3,0km về phía Đông, cách miếu ấp Trà Quế, miếu ấp Trảng Kèo khoảng 3km về phía Nam. Mặt tiền đình quay về hướng Nam, khuôn viên rộng lớn, bố cục công trình theo kiểu đình truyền thống gồm Tam quan, sân đình, tường rào, bình phong, cột cờ, cây đa và đình thờ. Tam quan có ba mái, bên ngoài có 3 bức hoành được đắp chữ Hán, bức ở giữa ghi 3 chữ: 青霞亭 (*Thanh Hà Đình*), hai bức hai bên dịch âm là Quan tiền 光前 Dũ(*du*) hậu 裕後 Bên trong tam quan là sân đình rộng, nền sân lát gạch đất nung lục giác. Có một bình phong cuốn thư án ngữ giữa sân, mặt ngoài đắp vẽ đồ án Thái sư Thiếu sư (*3 con sư tử màu xanh*) và một cặp câu đối chữ Hán ở hai bên. Mặt trong bình phong đắp vẽ đồ án Tùng lộc và một cặp câu đối. Bên trong bình phong là đỉnh hương hình chữ nhật, chân quỳ, xây gạch tô vữa vôi, ximăng cao khoảng 1,5m. Trong sân đình còn có hai cột cờ xây bằng xi măng và một cây đa lớn nằm sát tường rào phía Tây.

Đình gồm 3 gian hai chái, 2 lòng nhưng khá rộng, kết cấu không gian gồm hiên, tiền đường, hậu tẩm. Đình có một hệ mái lợp ngói âm dương do làng Thanh Hà sản xuất, trên mái là đồ án con giống lưỡng long tranh châu. Nhưng hệ mái có chiều sâu nên thợ xây dựng phải làm hai hệ vì kèo để đỡ mái. Hệ vì kèo chính là cột trốn kẻ chuyền xuyên suốt hậu tẩm và tiền đường. Nhưng tại tiền đường người ta tạo nên một mái giả ở trong tiền đường và dựng thêm một hệ vì kèo chịu lực nữa theo kiểu trính chông trụ đội. Ở tiền đường có treo 3 bức hoành gỗ sơn đỏ, chữ vàng. Hậu tẩm gồm 5 ngai thờ, ngai thờ chính giữa làm bằng ximăng, lưng dựa tường, trán ngai hình cuốn thư, lòng ngai được đắp cẩn mảnh sứ một chữ Hán nghĩa là Thần. Hai bên án thờ Thần là 2 ngai thờ tiền hiền, hậu hiền của cả làng Thanh Hà bao gồm 13 ấp. Ngai thờ tiền hiền cũng có kết cấu giống ngai thờ Thần nhưng lòng ngai không đắp chữ Hán mà vẽ vôi màu hình con phụng, quần bàn vẽ đồ án long ẩn vân, ngai thờ hậu hiền chính giữa cũng được vẽ hình con phụng, quần bàn vẽ đồ án phụng đằng vân. Các ngai thờ tả ban, âm linh được vẽ trang trí đơn giản đồ án mây cuộn.

- Có thể nói đình Thanh Hà là một công trình văn hóa truyền thống lớn nhất của làng Thanh Hà. Mặc dầu các ấp khác của làng Thanh Hà đều có miếu riêng nhưng vào ngày 20 tháng 2 âm lịch hàng năm tất cả cư dân thuộc các thành phần quan chức, nông dân, thợ gốm, ngư dân, người buôn ghe bầu... đều đến đình Thanh Hà để tham gia lễ tế Xuân cầu an, tưởng nhớ đến công đức các vị thần cai quản làng xã, các vị tiền hiền, hậu hiền đã có công khai lập, gây dựng cơ nghiệp cho con cháu làng Thanh Hà.

V. Loại hình:

Di tích lịch sử

VI. Giá trị khoa học lịch sử:

- Đình làng Thanh Hà hiện nay được dời về đây vào năm 1953 được xem là một trong những biểu tượng truyền thống của làng Thanh Hà. Một làng được hình thành khá sớm ở Hội An vào cuối thế kỷ XV, đầu thế kỷ XVI. Đình làng Thanh Hà là nơi thờ các thế hệ tiền nhân làng Thanh Hà đã đóng góp vai trò đáng kể trong lịch sử phát triển Hội An qua các thời kỳ thương cảng Hội An phồn thịnh, thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và trong lịch sử kiến trúc, văn hóa của Quảng Nam và Trung bộ.

- Đình có kết cấu kiến trúc cũng như không gian văn hóa tiêu biểu cho một đình làng truyền thống ở Quảng Nam. Công trình có nhiều giá trị nghệ thuật biểu hiện qua sự chạm trổ, đắp cẩn, vẽ các chi tiết vì kèo, ngai thờ, con giống ở hệ mái và các bức hoành phi, liễn đối.

- Di tích là nơi bảo tồn nhiều sinh hoạt tín ngưỡng của làng xã ở Hội An thể hiện đời sống văn hóa phong phú cũng như tinh thần tri ân tiền nhân của các thế hệ dân làng Thanh Hà.

VII. Hiện vật trong di tích:

- 1 xà cò ghi niên đại tu bổ đình vào năm 1953.
- 3 bức hoành chữ Hán bằng gỗ.

VIII. Trạng thái bảo quản:

- Di tích nằm trong danh mục các di tích được UBND tỉnh Quảng Nam bảo vệ theo quyết định số 1353/QĐUB ngày 15 tháng 8 năm 1997 và đã được UBND thị xã Hội An đưa vào danh mục các di tích được thành phố bảo vệ năm 2000.

- Di tích thuộc quyền sở hữu tập thể, được bà con trong khối 7, phường Thanh Hà bảo vệ tốt, thường xuyên chăm lo hương khói và tu bổ khi xuống cấp.

- Di tích là nơi hằng năm tổ chức lễ tế xuân thu hút nhiều người dân tham gia.

XIX. Các phương án bảo vệ và sử dụng di tích:

- Đề nghị tiếp tục duy trì, phát huy các hoạt động tín ngưỡng của làng tại Đình Thanh Hà.

- Đề nghị chủ di tích thường xuyên gia cố các hạng mục, chi tiết của công trình để chống xuống cấp di tích.

X. Tài liệu bổ sung:

- Trần Văn An(2006): Văn hóa dân gian Hội An - Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An xuất bản.

- Nguyễn Chí Trung(2006): Cư dân Faifoo - Hội An - Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An xuất bản.

- Nhiều tác giả (2008): Nghề truyền thống Hội An - Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An xuất bản.

- Gia phả tộc Nguyễn Việt (*bảng chữ Hán và chữ Việt*)

- Gia phả tộc Nguyễn Văn (*bảng chữ Hán và chữ Việt*)

- Bản dịch âm một số hoành phi, liễn đối đình Thanh Hà.

Hội An, ngày 15 tháng 7 năm 2008

**TRUNG TÂM QLBT DI TÍCH HỘI AN
GIÁM ĐỐC**

Người viết lý lịch

Trương Hoàng Vinh

SƠ ĐỒ BỐ TRÍ MỘT SỐ HOÀNH PHI LIÊN ĐỐI Ở ĐÌNH THANH HÀ
CÂU ĐỐI HOÀNH PHI

矩	風	存
TÔN	PHONG	CỦ

德	恩 知
ĐỨC THỪA	ÂN TRI

光 古 有 自
QUANG CỎ HỮU BÁCH

地 脉 有 靈 亭 振 廟	地 ĐÌA MẠCH HỮU LINH ĐÌNH MIẾU CHÁN	天 心 無 負 子 宗 賢	天 THIÊN TÂM VÔ PHỤ TỬ TÔN HIỀN
---------------	------------------------------------	---------------	--------------------------------

顯 赫 萬 年 生	英 靈 千 古 秀	風 調 雨 順 正 逢 春	國 太 民 安 歌 有 象	前 生 人 發 書 香 文 科 武 弁	神 恩 顯 赫 匡 扶 諸 姓 康 寧 盛
HIÊN HÁCH VẠN NIÊN SANH	ANH LINH THIÊN CỎ TỬ	PHONG ĐIỀU VŨ THUẬN CHÍNH PHÙNG XUÂN	QUỐC THÁI DÂN AN CA HỮU TƯỢNG	TIÊN SINH NHÂN KIỆT PHÁT THƯ HUƠNG VĂN KHOA VÔ BIỆN	THẦN ÂN HIÊN HÁCH KHUÔN PHÙ CHƯ TÁNH KHANG NINH THỊNH